

Số: 910/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước**

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (viết tắt là Nghị quyết số 79-NQ/TW), Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (viết tắt là Nghị quyết số 29/NQ-CP); Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (viết tắt là Kế hoạch số 68-KH/TU).

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (UBND tỉnh) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026; bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ trong các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động và sử dụng các nguồn lực nhà nước; phát huy vai trò của kinh tế nhà nước trong các lĩnh vực quan trọng, thiết yếu, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyên đổi số, phân cấp, phân quyền, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

#### 2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU; bảo đảm phù

hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; bảo đảm triển khai đồng bộ, khả thi, hiệu quả, tránh chồng chéo, hình thức.

Gắn việc thực hiện Kế hoạch với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; huy động, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực nhà nước, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế nhà nước theo Kế hoạch số 68-KH/TU đã đề ra.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP (đính kèm Phụ lục)**

Để đạt được mục tiêu tại Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU, bên cạnh nhiệm vụ thường xuyên, các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã, phường (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương) và tổ chức liên quan cần cụ thể hoá và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung**

#### **a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt đối với kinh tế nhà nước; đồng thời, phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh đối với các tổ chức kinh tế nhà nước.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước trên địa bàn gắn với trách nhiệm giải trình, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội và quốc phòng – an ninh; giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp, giảm chi phí tuân thủ; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Triển khai, thực hiện các giải pháp nhằm tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các khu vực kinh tế trên địa bàn tỉnh trong khai thác và sử dụng nguồn lực.

- Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia trong phạm vi, lĩnh vực, ngành quản lý để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực.

- Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ thanh tra, kiểm tra, trên nền tảng số, bảo đảm thống nhất với lộ trình kế hoạch chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để gây khó khăn cho các tổ chức, đơn vị; các vụ việc gây thất thoát, lãng phí, tiêu cực, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa từ sớm, từ xa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt, không để gây ra hệ lụy ảnh hưởng đến nền kinh tế, ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân. Xây dựng các giải pháp cụ thể đẩy nhanh việc xử lý các dự án, công trình tồn đọng kéo dài (nếu có) nhằm khơi thông và phát huy tối đa hiệu quả các nguồn lực.

- Thực hiện các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong trường hợp không tham nhũng, vụ lợi.

- Tăng cường hoạt động đối thoại; tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

Tham mưu triển khai các cơ chế, chính sách nhằm thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng vào làm việc trong khu vực công của tỉnh; gắn công tác tuyển dụng, trọng dụng nhân tài với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

c) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06; phối hợp các cơ quan liên quan kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, trong đó có dữ liệu liên quan đến tài sản, nguồn lực nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản nhà nước, đất đai, khoáng sản, đầu tư công... bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

Định hướng các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền Nghị quyết số 79-NQ/TW; Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU.

e) Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp:

Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế nhà nước trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử.

## **2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể**

### **2.1. Đối với đất đai và tài nguyên**

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên toàn tỉnh; rà soát các loại đất để có phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị, thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn; ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị, nhà ở xã hội; làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và cương quyết thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí.

- Triển khai các giải pháp quản lý, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng giữa các đối tượng sử dụng trên địa bàn; phối hợp với các ngành để bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống. Áp dụng các công cụ quản lý theo hướng dẫn của Trung ương để nâng cao giá trị tài nguyên nước.

- Tổ chức thống kê đầy đủ các nguồn tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; phối hợp với cơ quan chức năng để quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả. Khuyến khích các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp cận, ứng dụng công nghệ khai thác, chế biến tiên tiến theo định hướng của Trung ương.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về quản lý tài nguyên biển, đảo, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững. Khuyến khích nuôi trồng, khai thác thủy hải sản bằng công nghệ hiện đại, bền vững. Phối hợp triển khai xây dựng và phát triển các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá tại vị trí trọng yếu theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Công an tỉnh:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, phòng chống các hành vi lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử để xâm phạm lợi ích của Nhân dân.

c) Sở Công Thương:

Triển khai các cơ chế chính sách về phát triển năng lượng sạch, xanh từ biển; trong đó, ưu tiên thu hút đầu tư, tạo điều kiện phát triển các dự án điện gió trên biển theo quy hoạch và quy định pháp luật.

d) Sở Xây dựng:

Ưu tiên xây dựng các công trình hạ tầng hàng hải, trọng yếu khác nhằm bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng, an ninh.

### đ) Sở Khoa học và Công nghệ:

Triển khai thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên số và viễn thông; thúc đẩy hợp tác công tư trong phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số tiên tiến tại địa phương. Thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, từng bước đưa tài nguyên số và dữ liệu địa phương trở thành nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

## 2.2. Đối với kết cấu hạ tầng giao thông

### a) Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai và thực hiện các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông do Nhà nước đầu tư, quản lý; bảo đảm đúng quy định, hiệu quả và phù hợp với phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị.

### b) Sở Xây dựng:

- Tổ chức lập phương án phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông vận tải kết nối hạ tầng logistics điều chỉnh tích hợp vào Quyết định của UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đồng Tháp bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, kế thừa các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch thực hiện các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Trung ương quan tâm bố trí nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các dự án cao tốc, quốc lộ trên địa bàn tỉnh; ưu tiên bố trí nguồn vốn đối ứng của tỉnh để triển khai hoàn thành các dự án ODA vay vốn ADB; ưu tiên nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 để tiếp tục đầu tư hoàn thành các công trình trọng điểm 2026 - 2030; đẩy mạnh kêu gọi đầu tư, tranh thủ nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, cảng, bến bằng nhiều hình thức như đối tác công tư (PPP), các khoản vay viện trợ của đối tác nước ngoài (ODA), thực hiện linh hoạt, có hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn ngân sách kết hợp nguồn vốn nhà đầu tư.

### c) Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2025; trong đó, định hướng phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển và dịch chuyển của các ngành kinh tế. Triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng chống chịu trước các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng.

## 2.3. Đối với ngân sách nhà nước

### a) Sở Tài chính:

- Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; gắn với cơ cấu lại kinh tế và mô hình của tỉnh. Phân định rõ vai trò, trách nhiệm và mối quan hệ giữa chính quyền địa phương, thị trường và xã hội trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ngân sách.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và cấp xã, đảm bảo ngân sách tỉnh giữ vai trò chủ đạo, tăng tính tự chủ cho ngân sách xã; phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp với quyền lợi và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện.

- Phân bổ vốn đầu tư công tập trung, tránh dàn trải, manh mún. Vốn ngân sách Trung ương tập trung đầu tư các công trình hạ tầng chiến lược, kết nối liên vùng, các dự án có tính chất đột phá về phát triển kinh tế - xã hội. Các địa phương chủ động quyết định đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn, theo tinh thần **“địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”**. Tiếp tục nâng cao công tác quản lý, giải ngân vốn đầu tư công.

- Hạn chế tối đa việc quy định cụ thể tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho từng ngành, lĩnh vực, đối tượng (trừ những lĩnh vực có quy định riêng từ Trung ương) nhằm đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả trong phân bổ nguồn ngân sách nhà nước, phù hợp với ưu tiên chính sách trong từng năm, từng giai đoạn cụ thể.

- Thực hiện vay nợ trong hạn mức được vay của ngân sách địa phương. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công; xây dựng kế hoạch vay và trả nợ trung hạn, gắn với kiểm soát rủi ro và năng lực trả nợ; bố trí nguồn lực để trả nợ đầy đủ, đúng hạn hàng năm.

#### b) Thuế tỉnh Đồng Tháp

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách thuế do Trung ương ban hành nhằm bảo đảm bao quát các nguồn thu và tăng tính bền vững cho ngân sách tỉnh. Áp dụng công nghệ số vào quy trình quản lý thuế để giảm tối đa chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giảm thiểu việc lồng ghép nhiều chính sách xã hội vào trong chính sách thu.

### 2.4. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tập trung triển các nội dung như sau:

- Triển khai các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Tổ chức rà soát toàn diện các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh; sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các quỹ có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, hoạt động kém hiệu quả hoặc không còn phù hợp với yêu

cầu phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh; giảm đầu mối, tăng quy mô, tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn của các quỹ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn của các quỹ theo quy định pháp luật; đẩy mạnh chuyển đổi số, công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động, tình hình tài chính và kết quả sử dụng vốn. Tăng cường cơ chế uỷ thác quản lý tài chính quỹ cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp hoặc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đồng Tháp, công ty tài chính chuyên nghiệp (nếu có).

- Tập trung xây dựng tiêu chí, điều kiện huy động và giải ngân vốn từ quỹ. Huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia bổ sung vốn cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, đúng mục tiêu.

- Không thành lập mới các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ trường hợp thật sự cấp bách, thiết yếu theo yêu cầu của Trung ương hoặc theo quy định của pháp luật; việc xem xét thành lập mới (nếu có) phải được đánh giá kỹ lưỡng về sự cần thiết, hiệu quả, khả năng cân đối nguồn lực và tác động đối với ngân sách địa phương.

## **2.5. Vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống**

Sở Tài chính chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển giao vốn nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống cho doanh nghiệp có chức năng kinh doanh và đầu tư vốn nhà nước, doanh nghiệp nhà nước cùng ngành nghề để quản lý, đầu tư phát triển, thực hiện trách nhiệm của chủ sở hữu đối với phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp (tái cơ cấu, bổ sung vốn hoặc thoái vốn) theo hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Nhà nước.

## **2.6. Đối với doanh nghiệp nhà nước**

*2.6.1. Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, góp phần phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp*

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước xây dựng, tổ chức, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030 của doanh nghiệp, Kế hoạch kinh doanh hằng năm phù hợp với ngành, lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp; đảm bảo doanh nghiệp nhà nước đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành lĩnh vực đặc thù, then chốt, phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như cung cấp nước sạch, kinh doanh dầu khí, quản lý công trình thủy lợi, xổ số kiến thiết,..

- Hướng dẫn doanh nghiệp nhà nước thực hiện tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật.

b) Các doanh nghiệp nhà nước:

- Phát huy vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong huy động và kích hoạt các nguồn lực xã hội, tạo hiệu ứng lan tỏa, cộng hưởng trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn phát triển doanh nghiệp nhà nước với thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội, phát triển bền vững và nâng cao đời sống người dân.

- Rà soát, tăng vốn điều lệ doanh nghiệp từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển, nguồn tài sản công (là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước đã xác định đối tượng thụ hưởng và được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định) và các nguồn khác (nguồn thu từ cổ phần hoá, thoái vốn khi có quy định pháp luật hướng dẫn); rà soát, đánh giá lại tài sản đã hết khấu hao nhưng còn giá trị sử dụng.

- Tăng cường đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp khác thuộc lĩnh vực kinh doanh chính hoặc các doanh nghiệp công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh.

*2.6.2. Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững*

a) Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai các quy định của Trung ương về đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; khuyến khích, hướng dẫn các doanh nghiệp nhà nước trích lập, sử dụng quỹ khoa học và công nghệ, đẩy mạnh áp dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Các doanh nghiệp nhà nước:

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững.

- Được quyết định sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ để chủ động triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.

- Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả sản xuất, kinh doanh theo hướng bền vững.

- Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương và đồng hành với các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số.

- Ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát triển vào thực tế trong các khâu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; nghiên cứu cơ chế thương mại để chia sẻ, lan tỏa công nghệ nhằm thúc đẩy doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế khác cùng phát triển.

*2.6.3. Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống*

## *quản trị doanh nghiệp*

### a) Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Rà soát, xử lý các dự án đầu tư yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ, xác định rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp tục tái cơ cấu, hoạt động lành mạnh trở lại, tránh gây lãng phí, thất thoát tài sản, nguồn vốn, giảm thiểu thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp.

### b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; trong đó quy định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn.

- Thực hiện giám sát tài chính hằng quý và năm, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của các doanh nghiệp nhà nước theo quy định; đồng thời, giám sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp thông qua việc theo dõi, xử lý các vấn đề về tài chính đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính hàng năm của các doanh nghiệp. Từ đó, kiến nghị các giải pháp tăng cường công tác giám sát để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nhà nước, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản công, quản lý, sử dụng có hiệu quả các tài sản hình thành từ nguồn vốn có nguồn gốc ngân sách nhà nước.

### c) Sở Nội vụ:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu các nội dung liên quan đến bố trí, sắp xếp người quản lý doanh nghiệp (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên; trong đó quy định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn.

- Hướng dẫn doanh nghiệp nhà nước thực hiện cơ chế tiền lương, cơ chế thưởng theo quy định.

### d) Các doanh nghiệp nhà nước:

- Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo OECD.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế tiền lương, bảo đảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thu hút nguồn lực chất lượng cao. Xây dựng cơ chế thưởng tại doanh nghiệp theo tỷ lệ đối với phần lợi nhuận vượt kế hoạch, gắn với nâng cao chất lượng công tác lập và giao kế hoạch của doanh nghiệp, bảo đảm chặt chẽ, sát thực tiễn.

- Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

#### 2.6.4. Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện các nội dung như sau:

- Rà soát, tham mưu cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước bảo đảm không ảnh hưởng đến kiểm soát của Nhà nước trong những lĩnh vực doanh nghiệp đang hoạt động và không làm thất thoát tài sản của Nhà nước. Việc cơ cấu lại vốn dựa trên các tiêu chí công khai, minh bạch, hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật theo nguyên tắc Nhà nước làm những gì mà tư nhân không làm hoặc không có khả năng làm, những gì tư nhân làm được thì Nhà nước phải làm tốt hơn.

- Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối thì có cơ chế, lộ trình phù hợp nhằm cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc các hình thức sắp xếp, tái cơ cấu khác theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục duy trì doanh nghiệp 100% vốn nhà nước đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đặc thù, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và cung cấp dịch vụ thiết yếu phục vụ đời sống kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện cổ phần hoá Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, thu hút thêm sự tham gia từ các khu vực kinh tế khác, tăng cường năng lực quản trị, cải thiện công nghệ, nguồn lực tài chính để doanh nghiệp phát triển sau cổ phần hoá phù hợp quy định pháp luật.

- Thực hiện duy trì tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp; Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp phù hợp theo tiêu chí phân loại và định hướng phát triển doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn theo từng giai đoạn do Chính phủ quy định.

- Thực hiện sắp xếp lại hoặc thoái vốn hoàn toàn tại các doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ như Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp theo tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn theo từng giai đoạn do Chính phủ quy định.

### 2.7. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả; triển khai các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành nhằm chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Thực hiện cơ chế tài chính mới của Trung ương đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục triển khai chuyên mạnh từ cấp kinh phí trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành. Xây dựng và trình ban hành tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành theo tiêu chí Trung ương ban hành.

#### b) Sở Nội vụ:

Tham mưu triển khai nội dung sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Trung ương và theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

#### c) Sở Tài chính:

Bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; kiên quyết không để việc thiếu nguồn lực (con người, tài chính,...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân; chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

#### d) Sở Khoa học và Công nghệ:

Triển khai ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán chung hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Cơ quan Tài chính các cấp rà soát, tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện theo quy định. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

2. Ngoài ra, cơ quan, đơn vị được huy động từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai

thực hiện phù hợp với thực tế, đúng các quy định hiện hành; trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính **trước ngày 30 tháng 10 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm định hướng các cơ quan báo chí trong và ngoài tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền Nghị quyết số 79-NQ/TW; Nghị quyết số 29/NQ-CP; Kế hoạch số 68-KH/TU và Kế hoạch này về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND xã, phường theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện; theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu về tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

Đồng thời, tham mưu UBND tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; tổ chức sơ kết (06 tháng), tổng kết (01 năm) kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần thay đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, quyết định. *7.12.20*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT+NC/PKT.Thiện

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *chữ*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*chữ*

*Erân Văn Dũng*

**Phụ lục: DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ**  
(Kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 17/6/2026 của Ủy ban nhân dân dân tỉnh)

**1. Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã, phường**

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Nhiệm vụ chung</b>				
1	Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.		Hội nghị/Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch UBND tỉnh.		Kế hoạch hành động	Quý III/2026
3	Triển khai chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia.		Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
4	Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia trong phạm vi, lĩnh vực, ngành quản lý để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực.		Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
5	Phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; tránh chồng chéo, trùng lặp, ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước.		Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
6	Thực hiện các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong trường hợp không tham nhũng, vụ lợi.		Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
7	Tăng cường hoạt động đối thoại; tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.		Hội nghị/Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
8	Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW và vai trò của kinh tế nhà nước theo hướng đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng. Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế nhà nước trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử.		Hội nghị/Văn bản triển khai thực hiện/Chương trình	Thường xuyên
<b>Đối với doanh nghiệp nhà nước</b>				
<b><i>Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp</i></b>				
	Rà soát, xử lý các dự án đầu tư yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ, xác định rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp tục tái cơ cấu, hoạt động lành mạnh trở lại, tránh gây lãng phí, thất thoát tài sản, nguồn vốn, giảm thiểu thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp.			Thường xuyên
<b>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập</b>				
1	Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả; triển khai các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành nhằm chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ		Văn bản triển khai thực hiện	Năm 2027

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Thực hiện chuyển mạnh từ cấp kinh phí trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.		Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
3	Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành.		Văn bản triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh		Văn bản triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Ban hành tiêu chí xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành		Văn bản triển khai thực hiện	Năm 2026
6	Triển khai ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.		Công văn/Hệ thống thông tin/nền tảng số.	Khi Trung ương triển khai/ thực hiện đánh giá Thường xuyên

## 2. Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Nhiệm vụ chung</b>				
1	Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06; phối hợp các cơ quan liên quan kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nhà nước, trong đó có dữ liệu liên quan đến tài sản, nguồn lực nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan		
2	Tăng cường điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản nhà nước, đất đai, khoáng sản, đầu tư công..., bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
<b>Đối với đất đai và tài nguyên</b>				
1	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh mạng, phòng chống các hành vi lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử để xâm phạm lợi ích của Nhân dân.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Thực thi hiệu quả các chính sách để đưa tài nguyên số và dữ liệu quốc gia trở thành nguồn lực chiến lược.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

### 3. Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đối với tài sản kết cấu hạ tầng</b>				
1	Tổ chức thực hiện chính sách về quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Triển khai thực hiện các nội dung đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2025; trong đó, định hướng phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn với tầm nhìn dài hạn, đồng bộ, hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển và dịch chuyển của các ngành kinh tế. Triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao khả năng chống chịu trước các hình thái thời tiết cực đoan. Bảo đảm quy hoạch đồng bộ, liên kết, đa ngành, đa mục tiêu nhằm khai thác và tận dụng tối đa chức năng của các loại hình kết cấu hạ tầng.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
<b>Đối với ngân sách nhà nước</b>				
1	Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và cấp xã, đảm bảo ngân sách tỉnh giữ vai trò chủ đạo, tăng tính tự chủ cho ngân sách xã; phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp với quyền lợi và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật, gắn với cơ cấu lại kinh tế và mô hình của tỉnh. Phân định rõ vai trò, trách nhiệm và mối quan hệ giữa chính quyền địa phương, thị trường và xã hội trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ngân sách.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
3	Hạn chế tối đa việc quy định cụ thể tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho từng ngành, lĩnh vực, đối tượng (trừ những lĩnh vực có quy định riêng từ Trung ương) nhằm đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả trong phân bổ nguồn ngân sách nhà nước, phù hợp với ưu tiên chính sách trong từng năm, từng giai đoạn cụ thể.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Thực hiện vay nợ trong hạn mức được vay của ngân sách địa phương. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công; xây dựng kế hoạch vay và trả nợ trung hạn, gắn với kiểm soát rủi ro và năng lực trả nợ; bố trí nguồn lực để trả nợ đầy đủ, đúng hạn hàng năm.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
5	Phân bổ vốn đầu tư công tập trung, tránh dàn trải, manh mún. Vốn ngân sách trung ương tập trung đầu tư các công trình hạ tầng chiến lược, kết nối liên vùng, các dự án có tính chất đột phá về phát triển kinh tế - xã hội. Các địa phương chủ động quyết định đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn, theo tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Tiếp tục nâng cao công tác quản lý, giải ngân vốn đầu tư công	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan.	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
<b>Đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</b>				
1	Triển khai các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Rà soát, sắp xếp, kiện toàn các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo hướng tinh gọn đầu mối, tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch và chuyển đổi số trong quản lý quỹ; nghiên cứu, thực hiện cơ chế ủy thác quản lý tài chính quỹ theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026 - 2030
3	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn của các quỹ theo quy định pháp luật; đẩy mạnh chuyển đổi số, công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động, tình hình tài chính và kết quả sử dụng vốn.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Tăng cường cơ chế uỷ thác quản lý tài chính quỹ cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp hoặc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đồng Tháp, công ty tài chính chuyên nghiệp (nếu có).			
4	Không thành lập mới các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ trường hợp thật sự cấp bách, thiết yếu theo yêu cầu của Trung ương hoặc theo quy định của pháp luật; việc xem xét thành lập mới (nếu có) phải được đánh giá kỹ lưỡng về sự cần thiết, hiệu quả, khả năng cân đối nguồn lực và tác động đối với ngân sách địa phương.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
<b>Vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống</b>				
	Ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện thoái vốn nhà nước, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp không thuộc diện Nhà nước cần nắm giữ vốn theo quy định pháp luật.	Các Sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước	Quyết định của UBND tỉnh	Giai đoạn 2026-2030
<b>Đối với doanh nghiệp nhà nước</b>				
<b>Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, góp phần phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp</b>				
1	Giao doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước xây dựng, tổ chức, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030 của doanh nghiệp, Kế hoạch kinh doanh hằng năm phù hợp với ngành, lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp; đảm bảo doanh nghiệp nhà nước đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành lĩnh vực đặc thù, then chốt, phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như: cung cấp nước sạch, kinh doanh dầu khí, quản lý công trình thủy lợi, xổ số kiến thiết,..	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Văn bản của UBND tỉnh	Giai đoạn 2026-2030
<b>Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp</b>				
2	Ban hành Quy chế quản lý kiểm soát viên tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước; theo dõi tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các tồn tại, rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nhà nước, bảo đảm bảo toàn, phát triển vốn nhà nước, phòng chống thất thoát, lãng phí.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Báo cáo của UBND tỉnh	Hàng quý/hàng năm
<b>Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước</b>				
4	Rà soát, tham mưu cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, hiệu quả; thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp, chuyển đổi sở hữu, thoái vốn nhà nước theo lộ trình và quy định của pháp luật; duy trì doanh nghiệp 100% vốn nhà nước đối với các lĩnh vực Nhà nước cần nắm giữ; bảo đảm bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Văn bản triển khai thực hiện	2026-2030
<b>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập</b>				
1	Thực hiện cơ chế tài chính mới của Trung ương đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục triển khai chuyển mạnh từ cấp kinh phí trực tiếp cho đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
2	Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026-2030

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả; triển khai các cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành nhằm chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Năm 2027

#### 4. Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đối với đất đai và tài nguyên</b>				
1	Hoàn thiện đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, thống nhất, dùng chung; rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bảo đảm quỹ đất phục vụ phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực trọng điểm; tăng cường kiểm tra, xử lý, thu hồi đất sử dụng không hiệu quả, sai mục đích hoặc gây lãng phí theo quy định.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện/báo cáo	Năm 2026 và Giai đoạn 2026-2030
2	Triển khai các giải pháp quản lý, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng giữa các đối tượng sử dụng trên địa bàn; phối hợp với các ngành để bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống. Áp dụng các công cụ quản lý theo hướng dẫn của Trung ương để nâng cao giá trị tài nguyên nước.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức thống kê đầy đủ các nguồn tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; phối hợp với cơ quan chức năng để quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả. Khuyến khích các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp cận, ứng dụng công nghệ khai thác, chế biến tiên tiến theo định hướng của Trung ương	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
4	Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương về quản lý tài nguyên biển, đảo, bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững. Khuyến khích nuôi trồng, khai thác thủy hải sản bằng công nghệ hiện đại, bền vững. Phối hợp triển khai xây dựng và phát triển các trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá tại vị trí trọng yếu theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

### 5. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đối với doanh nghiệp nhà nước</b>				
<b><i>Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững</i></b>				
	Triển khai các quy định của Trung ương về đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; khuyến khích, hướng dẫn các doanh nghiệp nhà nước trích lập, sử dụng quỹ khoa học và công nghệ, đẩy mạnh áp dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Các Sở, ngành tỉnh có liên quan	Văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện	Thường xuyên

### 6. Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b><i>Đối với đất đai và tài nguyên</i></b>				
1	Ưu tiên xây dựng các công trình hạ tầng biển, trọng yếu khác nhằm bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng, an ninh.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND xã, phường và tổ chức có liên quan		Thường xuyên
<b><i>Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông</i></b>				
1	Tổ chức lập phương án phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông vận tải kết nối hạ tầng logistics điều chỉnh tích hợp vào quy hoạch tỉnh bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, kế thừa các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch thực hiện các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long, quy hoạch tỉnh; cụ thể hóa Nghị quyết của tỉnh về định hướng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2025 - 2030	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh	Giai đoạn 2026 - 2030
2	Kiến nghị Trung ương quan tâm xem xét, hỗ trợ nguồn lực đầu tư các công trình hạ tầng giao thông kết nối hành lang kinh tế ven biển, hệ thống cảng biển, trung tâm logistics và các tuyến giao thông kết nối khu kinh tế, khu công nghiệp với cảng biển nhằm phát huy lợi thế mới của tỉnh Đồng Tháp.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản của UBND tỉnh	Năm 2026

### 7. Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đối với doanh nghiệp nhà nước</b>				
<b><i>Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp</i></b>				
1	Tham mưu các nội dung liên quan đến bố trí, sắp xếp người quản lý doanh nghiệp (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) theo quy định.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước		Thường xuyên
2	Ban hành Quy chế quản lý người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Quyết định của UBND tỉnh	2026
3	Hướng dẫn doanh nghiệp nhà nước thực hiện cơ chế tiền lương, cơ chế thưởng theo quy định.	Các Sở, ngành tỉnh và doanh nghiệp nhà nước	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên
<b><i>Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước</i></b>				
4	Báo cáo UBND tỉnh về chính sách lao động dôi dư khi thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND xã, phường và tổ chức có liên quan	Báo cáo của UBND tỉnh	2026 - 2030
<b>Đối với đơn vị sự nghiệp công lập</b>				
	Tham mưu triển khai nội dung sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Trung ương và theo chỉ đạo của UBND tỉnh	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND xã, phường và tổ chức có liên quan	Kế hoạch/văn bản	Theo Kế hoạch sắp xếp

**8. Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Định hướng các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền Nghị quyết số 79-NQ/TW, Nghị quyết số 29/NQ-CP và Kế hoạch số 68-KH/TU.	Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp; UBND xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Công văn, sản phẩm truyền thông (tin, bài, phóng sự, bản tin, chương trình phát thanh...) của Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp, hệ thống thông tin cơ sở.	Thường xuyên
2	Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế nhà nước khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả.	Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Tháp, các sở, ngành, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên
3	Xử lý nghiêm và công khai các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến các tổ chức kinh tế nhà nước.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

**9. Cơ quan chủ trì: Sở Công thương**

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đôi với đất đai và tài nguyên</b>				
	Triển khai các cơ chế chính sách về phát triển năng lượng sạch, xanh từ biển, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư, tạo điều kiện phát triển điện gió ngoài khơi theo quy hoạch và quy định pháp luật.	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức có liên quan	Báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh	Thường xuyên

### 10. Cơ quan chủ trì: Thuế tỉnh

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Đôi với ngân sách nhà nước</b>				
	Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách thuế do Trung ương ban hành nhằm bảo đảm bao quát các nguồn thu và tăng tính bền vững cho ngân sách tỉnh. Áp dụng công nghệ số vào quy trình quản lý thuế để giảm tối đa chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giảm thiểu việc lồng ghép nhiều chính sách xã hội vào trong chính sách thu.	Các Sở, ngành tỉnh, địa phương và tổ chức có liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	Thường xuyên

### 11. Cơ quan chủ trì: Các doanh nghiệp nhà nước

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
<b>Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, góp phần phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp</b>				
1	Phát huy vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong huy động và kích hoạt các nguồn lực xã hội,			Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tạo hiệu ứng lan tỏa, cộng hưởng trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn phát triển doanh nghiệp nhà nước với thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội, phát triển bền vững và nâng cao đời sống người dân.			
2	Rà soát, tăng vốn điều lệ doanh nghiệp từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển, nguồn tài sản công (là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước đã xác định đối tượng thụ hưởng và được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định) và các nguồn khác (nguồn thu từ cổ phần hoá, thoái vốn khi có quy định pháp luật hướng dẫn); rà soát, đánh giá lại tài sản đã hết khấu hao nhưng còn giá trị sử dụng.			Hàng năm
3	Tăng cường đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp khác thuộc lĩnh vực kinh doanh chính hoặc các doanh nghiệp công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh.			Thường xuyên
<b><i>Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững</i></b>				
4	Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.			Thường xuyên
5	Xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững.			Năm 2026
6	Được quyết định sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ để chủ động triển khai hoặc đặt hàng			Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.			
7	Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả sản xuất, kinh doanh theo hướng bền vững.			Thường xuyên
8	Hỗ trợ các sở, ngành, địa phương và đồng hành với các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số.			Thường xuyên
9	Ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát triển vào thực tế trong các khâu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; nghiên cứu cơ chế thương mại để chia sẻ, lan tỏa công nghệ nhằm thúc đẩy doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế khác cùng phát triển.			Thường xuyên
<b>Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp</b>				
10	Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo OECD.		Kế hoạch của doanh nghiệp nhà nước	Thường xuyên
11	Thực hiện có hiệu quả cơ chế tiền lương, bảo đảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thu hút nguồn lực chất lượng cao. Xây dựng cơ chế thưởng tại doanh nghiệp theo tỷ lệ đối với phần lợi nhuận vượt kế hoạch, gắn với nâng cao chất lượng công tác lập và giao kế hoạch của doanh nghiệp, bám đảm chặt chẽ, sát thực tiễn.			Hàng năm
12	Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật.			Thường xuyên